

Số: 14/2011/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 09 tháng 12 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm và Phí cung cấp thông tin
về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ HAI**

(Từ ngày 07 đến ngày 09 tháng 12 năm 2011)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 69/2011/TTLT/BTC-BTP ngày 18/5/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý sử dụng lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm và phí sử dụng dịch vụ khách hàng thường xuyên;

Xét Tờ trình số 118/TTr-UBND ngày 08/11/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Báo cáo thẩm tra số 27/BC-HĐND ngày 02/12/2011 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh Cà Mau;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ Hai đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm và Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Cà Mau, với các nội dung như sau:

1. Tổ chức có thẩm quyền thu lệ phí và phí:

a) Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau.

b) Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố Cà Mau.

c) Ủy ban nhân dân xã trong trường hợp được Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện ủy quyền thực hiện đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất.

2. Đối tượng nộp lệ phí và phí:

Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khi có yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm và cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm tại các cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm.

3. Các trường hợp không thu lệ phí và phí:

a) Không thu Lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm đối với các trường hợp sau đây:

- Các cá nhân, hộ gia đình khi đăng ký giao dịch bảo đảm để vay vốn tại tổ chức tín dụng để sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Yêu cầu sửa chữa sai sót về nội dung đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng cho thuê tài chính do lỗi của Đăng ký viên.

- Thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, yêu cầu thay đổi nội dung đã thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, xóa thông báo việc kê biên.

b) Không thu Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm đối với các trường hợp sau đây:

- Tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp văn bản chứng nhận nội dung đăng ký trong trường hợp đăng ký trực tuyến giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo kê biên.

- Chấp hành viên yêu cầu cung cấp thông tin về tài sản kê biên.

- Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động tố tụng.

4. Mức thu lệ phí và phí:

a) Lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm:

Số TT	Các trường hợp thu lệ phí	Mức thu (đồng/trường hợp)
1	Đăng ký giao dịch bảo đảm	80.000
2	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm	70.000
3	Đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký	60.000
4	Xóa đăng ký giao dịch bảo đảm	20.000

b) Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm:

Số TT	Các trường hợp thu phí	Mức thu (đồng/trường hợp)
1	Cung cấp thông tin chi tiết (Văn bản tổng hợp thông tin về giao dịch bảo đảm)	30.000

5. Quản lý, sử dụng lệ phí và phí:

- Lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước. Cơ quan thu lệ phí, phí được trích 90% trên tổng số tiền thu được để thực hiện nhiệm vụ theo chế độ quy định, còn lại 10% nộp vào ngân sách nhà nước.

- Cơ quan thu lệ phí, phí phải thực hiện đúng theo chế độ thu, nộp, sử dụng, quyết toán và thực hiện chế độ công khai tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2012 và thay thế Nghị quyết số 16/2009/NQ-HĐND ngày 12/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, Nghị quyết số 17/2009/NQ-HĐND ngày 12/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2011./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ TN&MT;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VPQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, TP;
- Cổng Thông tin Điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Bùi Công Bửu